TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RG TỈNH KG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **160**/2022/HS-ST
Ngày: 20/5/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RG - TỈNH KG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Sô Phép

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Hoài Khanh

Bà Đoàn Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh KG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh KG tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh KG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ **Hà Danh S**; S ngày 12/3/1987 tại Rạch Giá, Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 328/41A đường NQ, khu phố 1, phường VL, thành phố RG, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh T và bà Hà Thị L; Vợ: Danh Thị Ph; Con có 02 người, lớn S năm 2015, nhỏ S năm 2021; Tiền sự: Chưa;.

Tiền án: Ngày 31/5/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố RG xử phạt 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 12/11/2010 chấp hành xong hình phạt tù, chưa nộp án phí nên chưa xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 04/10/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Hà Tiên quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đến nay đã chấp hành xong, đã xóa tiền sự; Ngày 24/11/2021 có hành vi "Trộm cắp tài sản", đến ngày 24/01/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố RG khởi tố để điều tra;

Bị bắt tạm giữ ngày: 08/01/2022.

2/ **Danh S**; S ngày 25/10/2000 tại Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 342/32/7 đường NQ, khu phố 1, phường VL, thành phố RG, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh T và bà Thị S; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 03/12/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố RG quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản", đến ngày 28/4/2017 chấp hành xong, đã xóa tiền sự; Ngày 20/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố RG xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 11/10/2021 chấp hành xong hình phạt, chưa chấp hành xong nghĩa vụ dân sự và chưa nộp án phí. Do thời điểm Danh S phạm tội dưới 18 tuổi nên đương nhiên được xóa án tích.

Bị bắt tạm giam ngày: 27/01/2022.

Các bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:*

+ Nguyễn Văn K, S năm 1975 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Nhà cho thuê đường Huỳnh Mẫn Đạt, phường VL, thành phố RG, tỉnh KG

+ Cù Ngọc T, S năm 1972 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp MH, xã ML, huyện HĐ, tỉnh KG

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Danh L, S năm 1968 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường NQ, phường VL, thành phố RG, tỉnh KG

+ Nguyễn Văn L, S năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố PK, phường VH, thành phố RG, tỉnh KG.

- *Người làm chứng:* Lê Văn M, S năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Phước Thạnh, xã Mỹ Phước, huyện HĐ, tỉnh KG.

- *Người chứng kiến:* Trần Vĩnh H, S năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp PH, xã MP, huyện HĐ, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo S đã rủ bị cáo S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Vào khoảng 21 giờ ngày 24/11/2021, Hà Danh S đến nhà của Danh S ở số 342/32/7 đường NQ, phường VL, thành phố RG rủ S cùng đi tìm kiếm tài sản của người khác để sơ hở trộm cắp bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì S đồng ý. Cả hai đi bộ qua nhiều tuyến đường trên địa bàn

phường VL, thành phố RG, khi đi đến trước phòng trọ số 3 nhà trọ cho thuê "Hai Hiệp" ở số 39/13/18 đường Huỳnh Mẫn Đạt, phường VL, thành phố RG, thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ- đen, biển số *68X1-264.15* của ông Nguyễn Văn K (xe ông K mua lại của người khác để sử dụng, chưa S tên chính chủ) đang đậu trước phòng không có người trông coi nên S kêu S đứng bên ngoài canh đường, S đi vào nhà trọ lấy trộm xe. Khi lấy được tài sản thì S và S cùng dẫn bộ xe vừa trộm được đến cất giấu ở trong hẻm 01 đường Sư Thiện Ân, phường Vĩnh Bảo, thành phố RG, rồi cả hai đi bộ về nhà. Một lúc sau, S quay lại chỗ cất giấu xe đã trộm được gỡ bỏ biển số của xe là *68X1-264.15* và gắn biển số 68S1- 6122 (biển số xe 68S1-6122 là của ông Danh L *làm rơi trước đó,* S nhặt được đem về nhà cất giữ để khi trộm cắp được xe thì thay thế biển số để tránh bị phát hiện) rồi bứt dây mát đề máy chạy xe trên về nhà S ở số 328/41A, đường NQ, phường VL để ngủ. Đến khoảng 08 giờ, ngày 25/11/2021, S thức dậy điều khiển xe đã lấy trộm được đến quán cà phê Võng tại khu phố 8, phường An Hòa, thành phố RG bán cho Nguyễn Văn L với số tiền là 2.700.000 đồng (Lý không biết xe do S trộm cắp mà có). Sau khi có tiền S chia cho S 300.000 đồng, còn lại số tiền 2.400.000 đồng S giữ lại tiêu xài cá nhân đến hết. Ngày 29/11/2021, Công an phường VL triệu tập Hà Danh S và Danh S để làm việc thì S và S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội (bút lục số 145- 147, 189, 190).

Ngoài vụ trộm cắp tài sản nêu trên thì S và S còn thực hiện riêng 02 vụ trộm cắp tài sản khác cùng với các đối tượng khác như sau:

- Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/01/2022, Hà Danh S cùng với cậu ruột tên là Huỳnh Văn Sơn điều khiển xe ba gác đi từ thành phố RG đến địa bàn huyện HĐ để thu mua phế liệu, đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi qua khu vực ấp Phước Thạnh, xã Mỹ Phước, huyện HĐ, tỉnh KG thì S thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu METALLICSTAR, màu xanh, biển số 68S4 - 1370 của ông Cù Ngọc T (xe của ông Tâm được anh Nguyễn Văn Dũng là em vợ cho) đang đậu xe ven đường cặp bờ sông, không có người trông coi nên nảy S ý định trộm cắp và nói với Sơn để S xuống lấy trộm chiếc xe trên, Sơn không nói gì mà vẫn tiếp tục điều khiển xe ba gác chạy đi, khi xe của Sơn di chuyển chở S đi đến gần vị trí đậu xe mô tô của ông Tâm đang đậu thì S từ trên xe ba gác nhảy xuống bứt dây mát đề máy rồi điều khiển xe tẩu thoát được một đoạn (khoảng 01km) thì bị những người dân xung quanh phát hiệt, bắt giữ S cùng tang vật *(bút lục số 02, 03, 149- 160)*.

- Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/01/2022, Danh S đã cùng với Lâm Cương điều khiển xe ba gác đến vựa bán cừ tràm của bà Nguyễn Xuân Diệu ở đường NQ, phường VL, thành phố Rạch thì nhìn thấy 01 bên cánh cửa bằng sắt, loại cửa kéo có lá để nằm dưới sàn nhà, được trùm tấm bạc màu xanh, nhà không

có cửa rào và cũng không có người trông coi tài sản nên Cương và S lấy cánh cửa để lên xe ba gác (xe ba gác do S mượn của bà Thị Sen, bà Sen không biết S mượn xe đi trộm cắp tài sản) rồi chở về cất giấu trong hẻm 342 đường NQ, phường VL, đến khoảng 10 giờ sáng ngày 13/01/2022 thì bị phát hiện, Công an phường VL triệu tập lên làm việc thì Lâm Cương và Danh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình *(bút lục số 227- 232)*.

Đến ngày 17/01/2022, Hà Danh S và ngày 24/01/2022, Danh S lần lượt bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố RG khởi tố để điều tra.

Các bị cáo Hà Danh S và Danh S đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Hà Danh S và Danh S đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

* Tại kết luận định giá tài sản số: 172/KL-HDĐGTS ngày 29/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố RG kết luận (bút lục số 64, 65): 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ đen, biển kiểm soát 68X1-264.15, màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, thời điểm định giá ngày 24/11/2021 trị giá 2.066.000 đồng.

* Tại kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HDĐGTS ngày 24/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện HĐ kết luận (bút lục số 25, 26): 01 xe mô tô nhãn hiệu METALLICSTAR, loại 110, màu sơn xanh, biển kiểm soát số 68S4-1370 tại thời điểm định giá ngày 08/01/2022 trị giá 3.100.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản nêu trên.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại: Nguyễn Văn K đã nhận lại được tài sản bị mất trộm 01 xe mô tô biển kiểm soát số 68X1-264.15, nên không có yêu cầu Hà Danh S và Danh S phải bồi thường thiệt hại gì khác; Cù Ngọc T đã nhận lại được tài sản bị mất trộm 01 xe mô tô biển kiểm soát số 68S4-1370 nên không có yêu cầu Hà Danh S phải bồi thường thiệt hại gì khác.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn L yêu cầu Hà Danh S bồi thường số tiền 2.700.000 đồng. Hà Danh S đồng ý bồi thường 2.400.000 đồng và Danh S đồng ý bồi thường 300.000 đồng (do S được S chia cho tiền từ việc bán xe trộm cắp được) nhưng đến nay chưa có tiền bồi thường; *Danh L qua xác minh được biết* biển số xe *68S1 – 6122 do ông Danh L làm rơi mất vào khoảng tháng*

5/2021 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố RG đã trao trả lại cho ông Luận và ông cũng không có yêu cầu gì khác.

* **Theo bản cáo trạng số**: 87/CT.VKSRG ngày 22/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh KG truy tố các bị cáo Hà Danh S và Danh S về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh KG vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng theo Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hà Danh S và Danh S phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Hà Danh S mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Danh S mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Về phần dân sự:

Bị hại Nguyễn Văn K và Cù Ngọc T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Danh L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn L yêu cầu Hà Danh S bồi thường số tiền 2.700.000 đồng. Hà Danh S đồng ý bồi thường 2.400.000 đồng và Danh S đồng ý bồi thường 300.000 đồng (do S được S chia cho tiền từ việc bán xe trộm cắp được) nhưng đến nay chưa có tiền bồi thường. Do đó, đề nghị hội đồng xét xử buộc hai bị cáo Hà Danh S và Danh S phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Lý số tiền 2.700.000 đồng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố RG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến

hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay các bị cáo Hà Danh S và Danh S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: *Vào khoảng 21 giờ ngày 24/11/2021, tại trước phòng trọ số 3 nhà trọ cho thuê "Hai Hiệp" ở số 39/13/18 đường Huỳnh Mẫn Đạt, phường VL, thành phố RG, Hà Danh S cùng với Danh S lén lút lấy trộm của ông Nguyễn Văn K 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ - đen, biển kiểm soát số* 68X1-264.15 (qua định giá trị giá 2.066.000 đồng). *Sau khi lấy được xe, bị cáo S thay biển số xe và mang đến khu phố 8, phường An Hòa, thành phố RG bán cho Nguyễn Văn L với giá 2.700.000 đồng. Số tiền có được, S chia cho S 300.000 đồng, còn lại 2.400.000 đồng S giữ và tiêu xài cá nhân hết. Ngoài ra, Hà Danh S và Danh S còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:*

- *Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/01/2022, Hà Danh S cùng với cậu ruột tên là Huỳnh Văn Sơn* đi mua phế liệu bằng xe ba gác (do Sơn điều khiển chở S) ở ấp Phước Thạnh, xã Mỹ Phước, huyện HĐ, tỉnh KG, lấy trộm cảu ông Cù Ngọc T 01 xe mô tô nhãn hiệu METALLICSTAR, màu xanh, biển kiểm soát số 68S4 – 1370 (qua định giá trị giá 3.100.000 đồng). Sau khi điều khiển xe tẩu thoát được một đoạn khoảng 01km thì bị bắt cùng vật chứng.

- Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/01/2022, Danh S đã cùng với Lâm Cương điều khiển xe ba gác đến vựa bán cừ tràm ở số 541 đường NQ, phường VL, thành phố Rạch, lấy trộm của bà Nguyễn Xuân Diệu 01 bên cánh cửa bằng sắt, loại cửa kéo có lá (qua định giá trị giá 969.000 đồng). Sau khi lấy được tài sản các bị cáo dùng xe ba gác chở về cất giấu trong hẻm 342 đường NQ, phường VL. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 13/01/2022, bị phát hiện bắt giữ và thu hồi tài sản trao trả lại cho bị hại.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Hà Danh S và Danh S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù các bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của

người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống gia đình bị hại, làm mất an ninh, trật tự ở địa phương và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử các bị cáo một mức hình phạt thật tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định; nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Hà Danh S là người khởi xướng rủ bị cáo S thực hiện hành vi phạm tội, có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên nên mức án bị cáo S phải cao hơn bị cáo S.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Danh S có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên, được quy định tài điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đã cho thấy các bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn K và Cù Ngọc T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Danh L; đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn L yêu cầu Hà Danh S bồi thường số tiền 2.700.000 đồng. Hà Danh S đồng ý bồi thường số tiền 2.400.000 đồng và Danh S đồng ý bồi thường 300.000 đồng (do S được S chia cho tiền từ việc bán xe trộm cắp được) nhưng đến nay chưa có tiền bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử buộc hai bị cáo Hà Danh S và Danh S phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho Nguyễn Văn L số tiền 2.700.000 đồng, sau khi án có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên qua xác minh thì hiện Nguyễn Văn L không có cư trú và S sống tại tổ 6 khu phố PK, phường VH, thành phố RG, tỉnh KG, Tòa án không liên hệ được với ông Lý nên căn cứ vào lời khai của ông Lý tại Cơ quan điều tra để buộc hai bị cáo bồi thường số tiền trên cho ông Lý, nếu sau này ông Lý có khiếu nại yêu cầu bồi thường dân sự đối với các bị cáo thì có quyền khởi kiện thành 01 vụ án khác.

[7] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và hai bị cáo phải liên đới chịu án phí dân sự có giá ngạch của số tiền 2.700.000 đồng là 300.000 đồng.

Đối với Lâm Cương đã cùng với Danh S đi trộm 01 cánh cửa sắt vào ngày 12/01/2022 của bà Nguyễn Xuân Diệu, giá trị tài sản dưới hai triệu đồng. Do S không có tiền án, tiền sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự ở vụ án này và đã chuyển hồ sơ về địa phương xử lý hành chính đối với bị cáo S. Riêng Lâm Cương thì hành vi phạm tội này đã được khởi tố xử lý hình sự trong một vụ án trộm cắp tài sản khác.

Đối với *Huỳnh Văn Sơn đã dùng xe ba gác chở Hà Danh S đi đến khu vực xã* Mỹ Phước, huyện HĐ, tỉnh KG *lấy trộm tài sản của Cù Ngọc T nhưng hiện nay đã vắng mặt tại địa phương nơi cư trú nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.*

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự.

Áp dụng các Điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự năm 2015

Tuyên bố: Các bị cáo Hà Danh S và Danh S, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Hà Danh S mức án 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 08/01/2022) và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Danh S mức án 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 27/01/2022) và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Hà Danh S và Danh S liên đới bồi thường cho Nguyễn Văn L số tiền 2.700.000 đồng (S bồi thường 2.400.000 đồng, S bồi thường 300.000 đồng), sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và hai bị cáo phải liên đới chịu án phí dân sự có giá ngạch là 300.000 đồng.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THẠCH SÔ PHÉP

* **Nơi nhận**:
- TAND tỉnh KG;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố RG;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.